BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI **TRƯỜNG ĐH GIAO THÔNG VẬN TẢI** **TP. HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 921 /TB-ĐHGTVT	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2018*

THÔNG BÁO

Về việc xét và công nhận tốt nghiệp năm 2019
Sinh viên đại học, cao đẳng, liên thông chính quy

Thực hiện nhiệm vụ xét và công nhận tốt nghiệp năm 2019 cho sinh viên trình độ đại học, cao đẳng chính quy; Nhà trường thông báo đến sinh viên đại học, cao đẳng, liên thông chính quy chuẩn bị tốt nghiệp và các đơn vị liên quan một số nội dung sau:

1/ Đối tượng xét công nhận tốt nghiệp

- Là sinh viên đại học, cao đẳng, liên thông chính quy của Trường thỏa mãn các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 27 của "Quy định về đào tạo đại học cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh" ban hành kèm theo quyết định số 607/QĐ-ĐHGTVT, ký ngày 07/11/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải TP Hồ Chí Minh.

- Được Khoa/Viện quản lý sinh viên đề nghị xét công nhận tốt nghiệp.

2/ Thời gian họp xét công nhận tốt nghiệp năm 2019

- Đợt 1 ngày 15/01/2019
- Đợt 2 ngày 16/4/2019
- Đợt 3 ngày 16/7/2019
- Đợt 4 ngày 15/10/2019

3/ Một số lưu ý về điều kiện xét công nhận tốt nghiệp

Sinh viên nộp các văn bằng/chứng chỉ có liên quan theo quy định (bản sao có chứng thực hoặc bản photo kèm bản chính để đối chiếu) về Khoa/Viện quản lý sinh viên trước ngày xét tốt nghiệp chậm nhất 10 ngày; và có đơn đề nghị trong trường hợp xét công nhận tốt nghiệp sớm hoặc muộn so với thời gian thiết kế của khoá học.

a/ Điều kiện về Ngoại ngữ:

Yêu cầu sinh viên phải có văn bằng/chứng chỉ còn thời hạn đến thời điểm họp xét tốt nghiệp. Các loại văn bằng/chứng chỉ được công nhận phù hợp với chuẩn đầu ra Ngoại ngữ của Trường; cụ thể như sau:

+ Đối với sinh viên các khóa tuyển sinh từ năm 2012 trở về trước

Có chứng chỉ tiếng Anh cấp độ B theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc chứng chỉ TOEFL Paper 437-473, TOEFL CBT 123-150, TOEFL iBT 41-52, IELTS 4.0.

+ **Đối với sinh viên khóa tuyển sinh năm 2013 và 2014**

- Sinh viên đại học chuyên ngành Điều khiển tàu biển, chuyên ngành Vận hành khai thác máy tàu thủy đạt từ TOEIC 450 hoặc tương đương, Tiếng Anh Hàng hải trình độ 2 (chương trình mẫu của IMO); sinh viên đại học các ngành còn lại đạt từ TOEIC 400 hoặc tương đương.
- Sinh viên cao đẳng ngành Điều khiển tàu biển, ngành Vận hành khai thác máy tàu thủy đạt từ TOEIC 400 hoặc tương đương, Tiếng Anh Hàng hải trình độ 1 (chương trình mẫu của IMO); sinh viên cao đẳng các ngành còn lại đạt từ TOEIC 350 hoặc tương đương.
- Sinh viên liên thông đại học yêu cầu có chứng chỉ tiếng Anh cấp độ B theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc chứng chỉ TOEFL Paper 437-473, TOEFL CBT 123-150, TOEFL iBT 41-52, IELTS 4.0.

+ **Đối với sinh viên khóa tuyển sinh năm 2015 và 2016**

- Sinh viên đại học chuyên ngành Điều khiển tàu biển, chuyên ngành Vận hành khai thác máy tàu thủy đạt từ TOEIC 500 hoặc tương đương, Tiếng Anh Hàng hải trình độ 2 (chương trình mẫu của IMO); sinh viên đại học các ngành còn lại đạt từ TOEIC 450 hoặc tương đương.
- Sinh viên cao đẳng ngành Điều khiển tàu biển, ngành Vận hành khai thác máy tàu thủy đạt từ TOEIC 450 hoặc tương đương, Tiếng Anh Hàng hải trình độ 2 (chương trình mẫu của IMO); sinh viên cao đẳng các ngành còn lại đạt từ TOEIC 400 hoặc tương đương.
- Sinh viên liên thông đại học chuyên ngành Điều khiển tàu biển, chuyên ngành Vận hành khai thác máy tàu thủy đạt từ TOEIC 450 hoặc tương đương, Tiếng Anh Hàng hải trình độ 2 (chương trình mẫu của IMO); sinh viên các ngành còn lại đạt từ TOEIC 400 hoặc tương đương.

+ **Đối với sinh viên liên thông đại học khóa tuyển sinh 2017 và 2018**

Sinh viên chuyên ngành Điều khiển tàu biển, chuyên ngành Vận hành khai thác máy tàu thủy đạt từ TOEIC 500 hoặc tương đương, Tiếng Anh Hàng hải trình độ 2 (chương trình mẫu của IMO); sinh viên các ngành còn lại đạt từ TOEIC 450 hoặc tương đương.

<u>Lưu ý:</u>

Nhà trường công nhận các văn bằng/chứng chỉ Ngoại ngữ sau:

+ Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế do các đơn vị có uy tín được phép cấp và chứng chỉ còn hiệu lực ghi trên chứng chỉ, riêng đối với các chứng chỉ không ghi hiệu lực thì thời hạn được công nhận là 24 tháng tính từ ngày cấp đến ngày xét công nhận tốt nghiệp;

Chi tiết các chứng chỉ tiếng Anh và giá trị quy đổi được công nhận tại Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh như sau:

(CEFR)	IELTS	TOEIC	TOEFL PBT	TOEFL CBT	TOEFL IBT	Cambridge Test	KNLNN VN	UT Test
A1	3.0	300	345	96	32	45-69 KET	1	300
A2.1	3.5	350	401	126	43	70-89 KET 45-59 PET	2	350
A2.2	4.0	400	430	133	45	90-100 KET 60-69 PET	2.5	400
B1.1	4.5	500	450	150	50	50-54 FCE 70-74 PET	3	500
B1.2	5.0	550	477	160	55	45-59 FCE 75-79 PET	3.5	550
B2	5.5	650	500	190	61	60-79 FCE 80-100 PET	4	650
C1	6.5	800	577	230	90	60-79 CAE 80-100 FCE	5	800

(Trích Quy định ban hành kèm Quyết định số 629/QĐ-ĐHGTVT, ngày 12/9/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải TP. HCM)

b/ Điều kiện về Tin học

Yêu cầu sinh viên phải có bằng/chứng chỉ đến thời điểm họp xét tốt nghiệp, cụ thể phải có một trong các loại bằng/chứng chỉ sau:

+ Chứng chỉ tin học cấp độ B (cấp trước ngày 10/8/2016) hoặc tương đương (mẫu phôi chứng chỉ do Bộ GD&ĐT cấp hoặc do các cơ sở đào tạo được Bộ GD&ĐT cấp phép)

+ Bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng công nghệ thông tin

+ Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (quy định tại thông tư liên tịch số: 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT, ký ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông).

Lưu ý:

+ Điều kiện về Tin học không áp dụng đối với sinh viên các ngành: Công nghệ thông tin, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu.

+ Không quy định thời hạn đối với các chứng chỉ Tin học không ghi thời hạn.

Nơi nhận:
- BGH (để b/c);
- Các Khoa/Viện/BM/TT;
- Website;
- Lưu: VT, PĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PGS.TS Đồng Văn Hướng